

Số: /KH-SYT

Trà Vinh, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2022**Phần I****ĐÁNH GIÁ DỊCH BỆNH TRUYỀN NHIỄM NĂM 2021****1. Tình hình dịch bệnh truyền nhiễm****1.1. Tình hình dịch bệnh trên thế giới**

Năm 2021, tình hình dịch bệnh truyền nhiễm trên thế giới vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, ghi nhận số mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, mới nổi tại nhiều quốc gia, đặc biệt là đại dịch COVID-19 trên toàn cầu với nhiều biến chủng mới đáng quan ngại với tốc độ lây lan nhanh, tỷ lệ tử vong cao.

1.1.1. Bệnh do vi rút Ebola

Ngày 08/10/2021, Công Gô ghi nhận 01 trường hợp xác định mắc Ebola tại tỉnh North Kivu, và 03 trường hợp tử vong khác với các biểu hiện triệu chứng của dịch bệnh Ebola và là hàng xóm của ca bệnh trên. Trước đó, đợt bùng phát dịch thứ 11 tại tỉnh Equateur, tính đến ngày 18/11/2020, đã ghi nhận 130 trường hợp mắc tại 41 xã thuộc 13 thị trấn của tỉnh Equateur, gồm 119 trường hợp bệnh xác định và 11 trường hợp bệnh có thể, trong đó có 55 trường hợp tử vong. Từ ngày 01/8/2018 - 07/10/2019, tại Công gô đã ghi nhận đợt dịch thứ 10 trong vòng 40 năm qua, với 3.186 trường hợp mắc, trong đó có 2.908 tử vong, trong đó có 160 nhân viên y tế. Ngày 17/7/2019, Tổ chức Y tế thế giới (WHO) tuyên bố dịch bệnh do vi rút Ebola tại Công Gô là sự kiện y tế công cộng khẩn cấp gây quan ngại quốc tế. WHO đánh giá khả năng bùng phát dịch bệnh Ebola tại Cộng hòa dân chủ Công Gô vẫn ở mức cao dù quốc gia này cũng đã triển khai nhiều biện pháp phòng chống và triển khai việc điều trị bệnh bằng các loại thuốc mới.

1.1.2. Hội chứng viêm đường hô hấp cấp tính vùng Trung Đông (MERS-CoV)

Từ tháng 9/2012 đến ngày 31/7/2021, trên toàn cầu đã ghi nhận 2.578 trường hợp mắc MERS-CoV tại 27 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó có 888 trường hợp tử vong. Hầu hết các trường hợp mắc có tiền sử tiếp xúc với lạc đà, các sản phẩm từ lạc đà hoặc có tiếp xúc với trường hợp bệnh. Trong năm 2019, 2020 dịch MERS-CoV vẫn được ghi nhận rải rác tại khu vực Trung Đông (Quata, Ả Rập Xê Út, Tiểu vương quốc Ả Rập Thống Nhất).

1.1.3. Bệnh cúm A(H7N9), A(H5N1), A(H5N6), A(H9N2)

- Dịch cúm A(H7N9) bắt đầu được ghi nhận tại Trung Quốc từ tháng 3 năm 2013, có nguồn gốc từ cúm trên gia cầm. Từ đó đến nay, Trung Quốc đã ghi nhận 6 đợt dịch, chủ yếu tập trung vào mùa đông xuân. Năm 2017 ghi nhận đợt dịch lần thứ 5 là đợt dịch lớn nhất cả về quy mô, số lượng mắc và tốc độ lây lan với hơn 786 trường hợp mắc tại 18 tỉnh, thành phố, trong đó có 300 trường hợp tử vong. Ngoài ra, từ 10/01/2017, đã phát hiện chủng vi rút cúm A(H7N9) độc lực cao gây bệnh ở gia cầm. Năm 2018, Trung Quốc ghi nhận 02 trường hợp mắc. Năm 2019, Trung Quốc ghi nhận 01 trường hợp mắc. Từ năm 2013 đến năm 2021, thế giới ghi nhận 1.568 trường hợp mắc cúm A(H7N9), trong đó có 616 trường hợp tử vong. Các trường hợp mắc chủ yếu ghi nhận tại Trung Quốc.

- Cúm A(H5N1): ngày 21/7/2021, Cơ quan đầu mối IHR của Ấn Độ thông báo ghi nhận 01 trường hợp mắc cúm A (H5N1) và là trường hợp tử vong do cúm A (H5N1) đầu tiên được ghi nhận tại nước này. Từ năm 2003 đến năm 2021, trên thế giới đã ghi nhận 863 trường hợp mắc cúm A(H5N1), trong đó có 456 trường hợp tử vong tại 18 quốc gia.

- Cúm A(H5N6): Năm 2021, thế giới không ghi nhận trường hợp mắc cúm A(H5N6) trên người. Từ năm 2014 đến năm 2021, trên thế giới đã ghi nhận 26 trường hợp mắc cúm A(H5N6), các trường hợp mắc chỉ ghi nhận tại Trung Quốc.

- Cúm A(H9N2): Ngày 10/7/2020, ghi nhận 01 trường hợp nhiễm cúm A(H9N2) tại Trung Quốc. Vi rút cúm gia cầm A(H9N2) gây bệnh ở gia cầm ở châu Á và châu Phi.

- Cúm A(H10N3): ngày 03/5/2021, Bộ Y tế và sức khỏe Trung Quốc thông báo nước này đã ghi nhận 01 trường hợp mắc cúm A(H10N3) và cũng là trường hợp đầu tiên được phát hiện trên thế giới, lây truyền từ động vật sang người. Khả năng lây truyền từ người sang người của vi rút cúm này là rất thấp.

- Cúm A(H3N2): Ngày 12/01/2021, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hoa Kỳ thông báo nước này ghi nhận thêm 01 trường hợp nhiễm cúm A(H3N2), nâng tổng số ca nhiễm kể từ năm 2005 lên 437 ca.

Như vậy, trong năm 2021 tình hình cúm gia cầm ở người trên thế giới cơ bản ổn định, ghi nhận rất ít số ca mắc ở người, trong đó ghi nhận 01 trường hợp cúm A(H5N1) tại Ấn Độ, 01 trường hợp cúm A(H10N3) tại Trung Quốc, 01 trường hợp cúm A(H3N2) tại Mỹ. Tuy nhiên trên thế giới vẫn ghi nhận cúm trên gia cầm tại Trung Quốc, Đan Mạch, Ý, Đức.

1.2. Tình hình dịch bệnh tại Việt Nam

Tại Việt Nam, trong năm 2021 các bệnh dịch lưu hành tiếp tục được khống chế, tỷ lệ mắc và tử vong của hầu hết các bệnh dịch truyền nhiễm lưu hành thấp hơn so với trung bình giai đoạn 5 năm qua, thấp hơn nhiều so với các nước trong khu vực, các bệnh truyền nhiễm có vắc xin tiêm phòng có tỷ lệ mắc giảm mạnh do duy trì tỷ lệ tiêm chủng cao. Tiếp tục giữ vững thành quả thanh toán bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh. Một số bệnh truyền nhiễm lưu hành như bệnh tay chân miệng,

sốt xuất huyết có số mắc gia tăng cục bộ tại một số địa phương vào các tháng cao điểm, bệnh sởi ghi nhận rải rác, lẻ tẻ tại một số tỉnh, thành phố, nhưng không thành ổ dịch tập trung cũng đã được can thiệp giải quyết kịp thời tránh được nguy cơ lan rộng và bùng phát thành dịch lớn.

1.2.1. Dịch bệnh MERS-CoV: Không ghi nhận trường hợp mắc MERS-CoV.

1.2.2. Cúm gia cầm độc lực cao gây bệnh cho người: Không ghi nhận trường hợp mắc bệnh cúm A(H5N1), cúm A(H5N6), cúm A(H7N9) trên người. Tuy nhiên vẫn ghi nhận các ổ dịch cúm A(H5N1), cúm A(H5N6) trên các đàn gia cầm tại một số tỉnh, thành phố.

1.2.3. Bệnh tả: Trong 10 năm trở lại đây không ghi nhận trường hợp mắc.

1.2.4. Bệnh tay chân miệng: Tích lũy năm 2021, cả nước ghi nhận 38.462 trường hợp mắc tay chân miệng, 11 tử vong tại Kiên Giang (3), Đồng Tháp (2), An Giang (1), Tiền Giang (1), Hậu Giang (1), Bình Dương (1), Đắk Lắk (1), Gia Lai (1). So với cùng kỳ năm 2020 (mắc: 80.806, tử vong: 1), số mắc cả nước giảm 52,4%.

1.2.5. Bệnh sốt xuất huyết Dengue: Tích lũy năm 2021, cả nước ghi nhận 70.944 trường hợp mắc, 22 tử vong tại Bình Phước (6), TPHCM (4), Đồng Nai (2), Bình Dương (2), Phú Yên (2), Bà Rịa - Vũng Tàu (1), Sóc Trăng (1), Tây Ninh (2), Bình Thuận (1), Đắk Lắk (1). So với cùng kỳ năm 2020 (133.321/27) số mắc giảm 46,8%, tử vong giảm 05 trường hợp.

1.2.6. Bệnh sốt rét: Tích lũy năm 2021, cả nước ghi nhận 465 bệnh nhân sốt rét, không có bệnh nhân sốt rét ác tính, không có trường hợp tử vong do sốt rét. So với cùng kỳ năm 2020, số mắc sốt rét giảm 65,7%.

1.2.7. Bệnh dại: Tích lũy năm 2021, cả nước ghi nhận 53 trường hợp tử vong do dại, so với cùng kỳ 2020 (76 trường hợp tử vong do dại) số tử vong giảm 23 trường hợp.

1.2.8. Các bệnh truyền nhiễm thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng

- 21 năm liên tục Việt Nam bảo vệ được thành quả thanh toán bại liệt kể từ khi chính thức được WHO xác nhận vào năm 2000, trong bối cảnh vi rút bại liệt hoang dại vẫn lưu hành ở một số quốc gia vùng Nam Á, cũng như sự xuất hiện trở lại các ca bại liệt ở những quốc gia khác trong khu vực.

- Năm thứ 15 Việt Nam duy trì loại trừ bệnh uốn ván sơ sinh quy mô huyện trên phạm vi cả nước. Nhờ triển khai vắc xin uốn ván cho phụ nữ có thai và nữ tuổi sinh đẻ liên tục từ 1993 đến nay, số trường hợp mắc/tử vong do uốn ván sơ sinh đã giảm từ 334 trường hợp mắc, 225 trường hợp tử vong năm 1991 xuống còn 52 trường hợp mắc, 18 trường hợp tử vong năm 2017.

- Đa số các bệnh trong Chương trình tiêm chủng mở rộng quốc gia có số mắc giảm nhiều lần so với năm 1984 khi chưa triển khai tiêm chủng mở rộng:

+ Bệnh sởi: Tích lũy năm 2021, cả nước ghi nhận 550 trường hợp sốt phát ban nghi sởi, không tử vong. So với cùng kỳ năm 2020 (3.365 trường hợp sốt phát ban nghi sởi/0 tử vong) số mắc giảm 6,1 lần.

+ Bệnh bạch hầu: Tích lũy năm 2021, cả nước ghi nhận 06 trường hợp dương tính với bạch hầu, không có tử vong. So với cùng kỳ năm 2020, số mắc giảm 236 trường hợp, tử vong giảm 05 trường hợp.

+ Bệnh ho gà: Tích lũy năm 2021, cả nước ghi nhận 60 trường hợp mắc ho gà (20 trường hợp dương tính), không có tử vong. So với năm 2020, số mắc giảm 70,1%, tử vong giảm 02 trường hợp.

1.2.9. Các bệnh truyền nhiễm gây dịch khác: các trường hợp mắc bệnh xuất hiện rải rác, không có ổ dịch tập trung.

1.3. Tình hình dịch bệnh tại tỉnh Trà Vinh

1.3.1. Tình hình dịch bệnh tại tỉnh Trà Vinh năm 2021

- *Bệnh Sốt xuất huyết:* mắc 449 ca, giảm 65,4% so với cùng kỳ năm 2020 (1.635 ca), không tử vong, bằng so với cùng kỳ năm 2020.

- *Bệnh Tay chân miệng:* mắc 400 ca, giảm 34,3% so với cùng kỳ năm 2020 (609 ca), không tử vong bằng với cùng kỳ năm 2020.

- *Bệnh Sốt rét:* không phát hiện, bằng so với cùng kỳ năm 2020.

- *Bệnh Quai bị:* mắc 08 ca, giảm 89% so với cùng kỳ năm 2020 (73 ca), không tử vong bằng với cùng kỳ năm 2020.

- *Bệnh Ho gà:* không phát hiện, bằng so với cùng kỳ năm 2020.

- *Cúm A(H1N1):* không phát hiện, bằng so với cùng kỳ năm 2020

- *Bệnh Liên cầu lợn:* không phát hiện, giảm 01 ca so với cùng kỳ 2020, không tử vong.

- *Bệnh Cúm A (H5N1, H7N9), bệnh do vi rút Zika và do vi rút Ebola:* không phát hiện.

- *Bệnh Đại:* không phát hiện, giảm 01 ca so với cùng kỳ 2020.

- *Bệnh Liệt mềm cấp:* phát hiện 01 ca, tăng 01 ca so với cùng kỳ 2020.

1.3.2. Nhận xét tình hình bệnh truyền nhiễm 2021

- Trong năm 2021, do tình hình dịch Covid-19 diễn ra hết sức phức tạp, các biện pháp phòng, chống dịch được triển khai đa dạng, giãn cách xã hội được thực hiện, hạn chế việc đi lại của người dân dẫn đến các bệnh truyền nhiễm giảm.

- Bệnh Tay chân miệng phát hiện 04 ổ dịch, xử lý 04 ổ dịch, bằng với cùng kỳ 2020.

- Bệnh Sốt xuất huyết được xử lý/ổ dịch được phát hiện là 73 ổ, giảm 70,2% so với cùng kỳ năm 2020 là (245 ổ).

- Bệnh cúm A (H5N1, H7N9), bệnh do vi rút zika: không phát hiện.

- Các bệnh khác: Tả, Dịch hạch, Than, Leptospira và Bạch hầu và bệnh mới nổi khác..., toàn tỉnh không phát hiện trường hợp mắc.

1.3.3. Đánh giá chung về tình hình dịch bệnh

- Trong năm 2021 tình hình dịch bệnh lưu hành tại địa phương tương đối ổn định. Do chủ động trong công tác giám sát phát hiện, điều trị xử lý kịp thời không để dịch bùng phát, tổ chức tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh cho nhân dân nhằm hạn chế số trường hợp mắc mới.

- Tình hình dịch bệnh trên thế giới diễn biến rất phức tạp, có khả năng xâm nhập vào Việt Nam cũng như tỉnh ta là rất lớn nếu không thực hiện tốt các biện pháp kiểm soát và ngăn chặn như Cúm A (H7N9), bệnh MERS-CoV... vì vậy công tác phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm vẫn phải tiếp tục và quyết liệt hơn nữa.

- Với tập quán chăn nuôi nhỏ lẻ, ý thức của người dân còn hạn chế, bệnh Cúm gia cầm vẫn còn đang lưu hành do đó nguy cơ lây sang người là rất cao, nếu người dân chưa có ý thức cao về phòng bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Các bệnh truyền nhiễm khác xảy ra rải rác ở các địa phương trong tỉnh nhất là các bệnh lây qua đường tiêu hóa, đường hô hấp, lây qua véc tơ... như bệnh Ly trực trùng- Amip, Cúm, Thủy đậu, Liên cầu lợn... Do đó cần tăng cường công tác truyền thông để mọi người hiểu biết cách tự phòng, chống, đối với các bệnh truyền nhiễm có vắc xin dự phòng cần đi tiêm ngừa (Thủy đậu, Sởi, Quai bị, Rubella, Viêm màng Não do não mô cầu, Bạch hầu, Ho gà, Uốn ván...), đặc biệt đối với trẻ em và phụ nữ cần tiêm ngừa đầy đủ để phòng các bệnh truyền nhiễm có trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng.

2. Các hoạt động phòng, chống dịch đã triển khai

2.1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Sở Y tế Ban hành các văn bản chỉ đạo phòng, chống bệnh Đại, bệnh Sốt xuất huyết, bệnh Sốt rét, công tác phòng, chống dịch bệnh mùa hè, bệnh Liên cầu lợn, bệnh Uốn ván, giám sát bệnh Liệt mềm cấp/Bại liệt;

- Thành lập Đoàn và thực hiện kiểm tra công tác phòng, chống dịch tại huyện, thị xã, thành phố.

- Thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định về phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.

- Trực phòng, chống dịch 24/24, sẵn sàng ứng phó đối với một số dịch bệnh nguy hiểm và mới nổi.

- Trang bị thuốc, hóa chất, trang thiết bị sẵn sàng cho công tác phòng, chống dịch.

2.2. Kết quả hoạt động phòng, chống sốt xuất huyết

Giám sát côn trùng Sốt xuất huyết hàng tháng tại xã Phong Thạnh, huyện Cầu Kè và thị trấn Long Thành, huyện Duyên Hải.

2.3. Công tác phòng, chống Sốt rét

- Tổ chức lấy lam máu xét nghiệm tìm ký sinh trùng Sốt rét được 3.952 lam, tất cả đều âm tính.

- Giám sát dịch tễ lấy lam máu tầm soát bệnh Sốt rét trước tết Nguyên đán tại 02 huyện: Trà Cú và Cầu Ngang: có 42 lam máu được lấy và xét nghiệm, không có trường hợp dương tính; Giám sát dịch tễ sốt rét trong dịp lễ Chôl-Chnam-Thmây của đồng bào dân tộc Khmer năm 2021 tại xã Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải, xã Hòa Ân, huyện Cầu Kè và xã Kim Sơn, huyện Trà Cú: có 57 lam máu được lấy và xét nghiệm, không có trường hợp dương tính.

- Giám sát dịch tễ Sốt rét để tầm soát, ngăn chặn kịp thời bệnh Sốt rét gia tăng vào cuối mùa mưa tại Trạm y tế xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, TYT xã Định An, huyện Trà Cú và Trạm Y tế xã Nhị Trường, huyện Cầu Ngang: có 158 lam máu được lấy và xét nghiệm, không có trường hợp dương tính.

- Phun hoá chất phòng, chống Sốt rét tại 02 huyện: huyện Duyên Hải, huyện Cầu Ngang. Số dân được bảo vệ là 2.500 người.

2.4. Công tác phòng, chống bệnh Tay chân miệng

- Phát hiện 400 trường hợp mắc Tay chân miệng, không tử vong

- Số ổ dịch Tay chân miệng được phát hiện 04 ổ, xử lý 04 ổ; Tăng 01 ổ so với cùng kỳ 2020 (03 ổ).

2.5. Công tác phòng, chống bệnh Đại

- Phối hợp với cơ quan Thú y và chính quyền địa phương giám sát và phát hiện sớm các ổ dịch đại hoặc nghi đại trên động vật để có biện pháp xử lý kịp thời, triệt để ổ dịch hạn chế lây nhiễm bệnh Đại sang người.

- Giám sát bệnh đại (IBCM) phối hợp Y tế, Thú y trong giám sát bệnh đại dựa vào sự kiện.

- Tăng cường giám sát chặt chẽ các trường hợp bị chó nghi Đại cắn; tuyên truyền và vận động người dân đến cơ sở y tế để được khám, tư vấn và tiêm vắc xin phòng bệnh đại khi bị chó, mèo nghi đại cắn.

2.6. Công tác kiểm dịch y tế

Triển khai việc kiểm dịch y tế quốc tế cho các tàu hàng từ nước ngoài nhập vào cửa khẩu qua kênh đào Quan Chánh Bó và các tàu than vào nhà máy nhiệt điện thị xã Duyên Hải. Đã có 208 lượt tàu xuất, nhập, quá cảnh tại Trà Vinh với 2.784 thuyền viên được kiểm tra sức khỏe trước khi đi vào nội địa.

2.7. Kết quả tiêm chủng phòng các bệnh truyền nhiễm trẻ em

- Triển khai các hoạt động giám sát phát hiện các bệnh truyền nhiễm trong chương trình tiêm chủng mở rộng, lấy mẫu gửi Viện Pasteur TP. HCM phân lập vi rút.

Kết quả tiêm chủng trong TCMR năm 2021

- Số trẻ được tiêm chủng đầy đủ đạt: 79%

- Viêm gan B sơ sinh: 73%
- Phụ nữ có thai được tiêm VAT 2+ đạt: 73%
- Trẻ 18 tháng: Sởi- Rubella đạt: 81%
- Tiêm DPT mũi 4 đạt: 87%
- Tiêm vắc xin viêm não Nhật Bản mũi 2: 75%
- Tiêm vắc xin viêm não Nhật Bản mũi 3: 73%

2.8. Hoạt động truyền thông

- Tổ chức xe loa tuyên truyền tại các huyện, thị xã, thành phố.
- Phối hợp với Đài phát thanh - Truyền hình tọa đàm các bệnh như Sốt xuất huyết, Tay chân miệng, bệnh Đại...
- In băng rol, áp phích và tờ bướm tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh.

2.9. Công tác hậu cần

- Đảm bảo đầy đủ cơ sở phòng, chống dịch như: trang thiết bị, thuốc, hóa chất sẵn sàng cho công tác phòng, chống dịch.
- Cấp phát kịp thời cho các địa phương; cụ thể: 175 lít hoá chất diệt muỗi, 3.675 kg hóa chất Cloramin B và 5.740 viên xà phòng.

2.10. Thuận lợi, khó khăn

2.10.1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ Y tế, Viện Pasteur Tp. Hồ Chí Minh; Đặc biệt sự chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; sự vào cuộc của cả hệ thống Chính trị từ địa tỉnh đến cơ sở trong công tác phòng, chống dịch.
- Sự phối hợp chặt chẽ giữa các Ban, ngành, đoàn thể với Ngành Y tế trong công tác phòng, chống dịch.
- Kinh phí cho công tác phòng, chống dịch được cấp kịp thời và đầy đủ.

2.10.2. Khó khăn, hạn chế

- Tình hình dịch bệnh truyền nhiễm trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng diễn biến phức tạp do biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, giao thương quốc tế.
- Việc không chế gia tăng số mắc Sốt xuất huyết, bệnh Tay chân miệng còn gặp nhiều hạn chế do chưa có vắc xin phòng bệnh, chưa có thuốc điều trị đặc hiệu, thói quen trữ nước sinh hoạt của đa số hộ gia đình, quá trình đô thị hóa mạnh là nơi có rất nhiều ổ đọng nước tạo môi trường thuận lợi cho muỗi phát triển và truyền bệnh Sốt xuất huyết.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

1. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ Quyết định số 73/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế công lập và chế độ phụ cấp chống dịch;

Căn cứ Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn chế độ khai báo thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm;

Căn cứ Quyết định số 165/QĐ-BYT ngày 21/01/2022 của Bộ Y tế Quyết định Ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2022;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính về việc Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC, ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 48/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc Quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Nghị quyết số 79/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc Quy định nội dung, mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

2. Mục tiêu chung

Giảm 5 - 10% tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm so với trung bình hàng năm giai đoạn 2016-2020. Không chế kịp thời, không để dịch bệnh bùng phát, góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và phát triển kinh tế, xã hội.

3. Mục tiêu cụ thể

- Giám sát chặt, phát hiện sớm, đáp ứng nhanh và xử lý triệt để các ổ dịch, giảm số mắc và tử vong các bệnh truyền nhiễm, ngăn chặn kịp thời các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xâm nhập vào tỉnh.

- Tiếp tục tăng cường hoạt động phòng, chống dịch, thực hiện giám sát phát hiện sớm để khoanh vùng, cách ly, xử lý ổ dịch kịp thời, hạn chế ca mắc và tử vong.

- Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của người dân về công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Đảm bảo hiệu quả phối hợp liên ngành triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, kiểm tra giám sát các hoạt động tại địa phương.

- Tăng cường năng lực, đảm bảo trang thiết bị đầy đủ các phương tiện, hóa chất khi có dịch xảy ra.

- 100% tàu, thuyền và thuyền viên xuất, nhập và quá cảnh được thực hiện kiểm dịch y tế tại cảng biển, phát hiện kịp thời các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm để tổ chức cách ly.

4. Chỉ tiêu

4.1. Bệnh Tay chân miệng

Giảm 5% tỷ lệ mắc/100.000 dân so với trung bình giai đoạn 2016-2020 (từ 92 trường hợp mắc còn 82,8/100.000 dân); không để tử vong; trên 90% các ổ dịch được điều tra xử lý (trong các trường hợp mất dấu do sai địa chỉ nên không thể đạt 100%).

4.2. Bệnh Sốt xuất huyết

Không chế tỷ lệ mắc/100.000 dân <150; không chế tỷ lệ chết/mắc do Sốt xuất huyết: <0,09%; >90% ổ dịch Sốt xuất huyết được xử lý sớm và triệt để (trong các trường hợp mất dấu do sai địa chỉ nên không thể đạt 100%);

4.3. Bệnh Sởi

Không để dịch bệnh lớn xảy ra; Giảm 5% tỷ lệ mắc/100.000 dân so với trung bình giai đoạn 2016-2020 (từ 0,61 còn 0,58/100.000 dân); không để tử vong, trên 90% các ổ dịch được điều tra xử lý (trong các trường hợp mất dấu do sai địa chỉ nên không thể đạt 100%).

4.4. Bệnh Tả, lỵ trực trùng

100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để lây lan trong cộng đồng.

4.5. Viêm đường hô hấp cấp do vi rút: Cúm A/H5N1, Cúm A/H1N1 và các dịch bệnh khác

Kiểm soát triệt để, phát hiện sớm, cách ly và điều trị kịp thời các trường hợp mắc, không để lan rộng ra cộng đồng.

4.6. Xử lý ổ dịch

Trên 90% các ổ dịch bệnh khác được điều tra xử lý, tăng cường cảnh báo sớm và đáp ứng nhanh các dịch bệnh truyền nhiễm (trong các trường hợp mất dấu do sai địa chỉ nên không thể đạt 100%).

4.7. Tiêm chủng phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở trẻ em

- Duy trì thành quả thanh toán Bại liệt, loại trừ Uốn ván sơ sinh, giảm mắc các bệnh trong Tiêm chủng mở rộng.

- Đảm bảo tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ vắc xin trong Chương trình tiêm chủng

mở rộng cho trẻ dưới 1 tuổi đạt $\geq 95\%$ quy mô xã, phường.

5. Nội dung hoạt động

- Giám sát chặt chẽ tình hình mắc dịch bệnh đến tận ấp, xã, phường, hộ gia đình, các yếu tố nguy cơ, báo cáo kịp thời về Sở Y tế, Bộ Y tế theo quy định.
- Triển khai hoạt động xử lý triệt để ổ dịch theo đúng hướng dẫn giám sát và phòng, chống dịch bệnh của Bộ Y tế.
- Tăng cường giám sát việc thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Trưởng Bộ Y tế.
- Phối hợp Ngành Thú y tăng cường công tác phòng, chống bệnh Đại trên người.
- Thực hiện công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm, cứu nạn.
- Mua hóa chất, sinh phẩm, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống dịch cho các huyện, thị xã, thành phố.
- Tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.
- Thường trực phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm 24/24 giờ.
- Kiểm tra đánh giá theo kế hoạch.

6. Thời gian triển khai các hoạt động: Năm 2022

7. Địa điểm: Phạm vi toàn tỉnh Trà Vinh

8. Giải pháp thực hiện

8.1. Tổ chức, chỉ đạo điều hành

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh các cấp để nâng cao chất lượng, hiệu quả và chủ động trong phòng, chống bệnh dịch, kịp thời chỉ đạo triển khai công tác phòng, chống và ứng phó khi dịch bệnh xảy ra trên địa phương.
- Tăng cường trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp trong công tác phòng, chống dịch bệnh, sớm phê duyệt kế hoạch phòng, chống dịch bệnh, cấp và bổ sung kinh phí cho công tác phòng, chống dịch bệnh.
- Tăng cường xã hội hóa công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, huy động các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội và người dân cùng với các cơ quan quản lý nhằm phát huy được hiệu quả cao nhất.

8.2. Các giải pháp giảm mắc

- Tăng cường giám sát bệnh chủ động tại cộng đồng, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh đầu tiên, kịp thời thu dung, cách ly, điều trị, cấp cứu bệnh nhân, xử lý ổ dịch triệt để nhằm hạn chế lây lan không để bệnh dịch lan rộng, bùng phát. Chú trọng vào nhóm các dịch bệnh nguy hiểm (Cúm A(H5N1), Cúm A(H7N9), Dịch hạch ...) và các bệnh lưu hành có số mắc cao như (Tay chân miệng, Sốt xuất huyết Dengue, Sởi, Rubella, Sốt rét, bệnh Đại ...).

- Thực hiện tốt chương trình Tiêm chủng mở rộng, thường xuyên rà soát đối tượng và tổ chức tiêm vét các loại vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng, đặc biệt tại các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đi lại khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống bảo đảm tỷ lệ tiêm các loại vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng đạt trên 95% ở quy mô xã, phường trên phạm vi toàn tỉnh.

- Nâng cao chất lượng của hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm tại tất cả các tuyến; thực hiện giám sát trọng điểm một số bệnh truyền nhiễm gây dịch như bệnh Sốt xuất huyết, bệnh Zika, Dịch hạch nhằm cung cấp kịp thời, đầy đủ các thông tin cần thiết về dịch tễ học và các yếu tố liên quan làm cơ sở lập kế hoạch dự phòng và không chế dịch bệnh chủ động.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát bệnh truyền nhiễm. củng cố hệ thống báo cáo bệnh truyền nhiễm theo Thông tư 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm. Củng cố và nâng cao chất lượng phần mềm quản lý tiêm chủng tại tất cả các đơn vị, cơ sở có thực hiện tiêm chủng trên địa bàn toàn tỉnh và phần mềm giám sát dựa vào sự kiện cho các bộ tuyến huyện, thị xã, thành phố và các bệnh viện, cơ sở tiêm chủng, xét nghiệm.

- Triển khai hoạt động giám sát dựa vào sự kiện theo Quyết định số 2018/QĐ-BYT ngày 28/3/2018 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn giám sát dựa vào sự kiện” nhằm phát hiện sớm các sự kiện có nguy cơ gây bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm hoặc ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng nhằm đáp ứng kịp thời, phù hợp, giảm thiểu tác hại đối với cộng đồng.

- Phối hợp chặt chẽ với ngành Thú y trong việc chủ động giám sát, chia sẻ thông tin và tổ chức các hoạt động phòng, chống các bệnh lây truyền từ động vật sang người, dự phòng tiêm ngừa phòng, chống bệnh Đại.

- Duy trì, kiện toàn các đội cơ động chống dịch các cấp đủ năng lực và trang thiết bị sẵn sàng xử lý ổ dịch khi có dịch bệnh xảy ra.

- Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm cho cộng đồng, phòng ngừa bệnh dịch lây truyền qua thực phẩm.

- Chuẩn bị sẵn sàng phương án, kế hoạch phối hợp, ứng phó theo tình huống xảy ra dịch bệnh lớn hoặc xảy ra đại dịch, các tình huống nguy cơ về y tế công cộng.

- Công tác tập huấn: triển khai phần mềm bệnh truyền nhiễm theo Thông tư 54 cho cán bộ tuyến xã, phường, thị trấn; công tác đáp ứng phòng, chống dịch, giám sát dựa vào sự kiện (cán bộ giám sát, xét nghiệm, cấp cứu điều trị bệnh nhân, xử lý ổ dịch, truyền thông).

8.3. Các giải pháp giảm tử vong

- Tăng cường triển khai tiêu chí bệnh viện an toàn phòng, chống các dịch bệnh truyền nhiễm, bảo đảm hoạt động khám, chữa bệnh an toàn; cập nhật thường xuyên việc thực hiện bệnh viện an toàn thông qua ứng dụng công nghệ thông tin theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tăng cường thực hiện nghiêm việc sàng lọc, phân loại, phân luồng, kiểm soát triệt để người bệnh tới khám bệnh, chữa bệnh, người đi lại giữa các khoa, phòng để phòng, chống lây nhiễm trong bệnh viện; chú trọng đảm bảo công tác kiểm soát nhiễm khuẩn tại bệnh viện, nhất là tại các khoa điều trị bệnh nhân nặng; đảm bảo công tác quản lý chất thải, vệ sinh môi trường.

- Tăng cường năng lực cho bệnh viện các tuyến, tổ chức phân tuyến điều trị, phòng lây nhiễm chéo tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Tổ chức tập huấn về các phác đồ điều trị, hồi sức cấp cứu, chăm sóc bệnh nhân, phòng lây nhiễm.

- Trang bị phương tiện chẩn đoán, điều trị, cấp cứu bệnh nhân để đạt mục tiêu giảm tử vong.

- Xây dựng và cập nhật các thông điệp truyền thông cho người bệnh, người chăm sóc, gia đình người bệnh về phát hiện sớm các dấu hiệu của bệnh, một số kiến thức cơ bản về phòng bệnh.

8.4. Truyền thông, giáo dục sức khỏe

- Chủ động, thường xuyên cung cấp thông tin kịp thời và chính xác về tình hình dịch bệnh, phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng, hệ thống thông tin và truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, khuyến cáo phòng, chống dịch bệnh.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe, phổ biến kiến thức về các biện pháp phòng bệnh, lợi ích tiêm chủng để vận động nhân dân chủ động đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch, phối hợp và tham gia các hoạt động phòng, chống dịch bệnh.

8.5. Đầu tư nguồn lực

- Sở Y tế phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các Ban, ngành liên quan báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về tăng đầu tư tài chính cho công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.

- Sở Y tế rà soát cơ sở thuốc, vật tư, hóa chất, trang thiết bị phục vụ công tác giám sát, xử lý ổ dịch, thu dung, cấp cứu, điều trị bệnh nhân, xây dựng kế hoạch sửa chữa, bổ sung và trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Bổ sung số lượng cán bộ hiện đang thiếu cho các đơn vị dự phòng các tuyến, đảm bảo đủ nhân lực tham gia công tác phòng, chống dịch. Tăng cường các hoạt động nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để thực hiện công tác y tế dự phòng một cách hiệu quả.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp chống dịch, trực chống dịch cho cán bộ tham gia chống dịch bệnh.

8.6. Phối hợp liên ngành

Phối hợp chặt chẽ với các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giáo dục và Đào tạo, Quân đội, Công an, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính,

Sở Giao thông vận tải và các đơn vị liên quan triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh trên người, bệnh từ động vật lây truyền sang người, phòng, chống buôn lậu gia cầm, gia súc, các sản phẩm từ gia cầm, gia súc không rõ nguồn gốc xuất xứ; phối hợp giám sát chặt chẽ các đối tượng phải kiểm dịch.

8.7. Nghiên cứu khoa học

Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học về dịch tễ học của bệnh, tác nhân gây bệnh, về véc tơ truyền bệnh, vắc xin phòng bệnh, đánh giá hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, xây dựng mô hình phòng, chống để đề xuất các biện pháp phòng, chống phù hợp.

8.8. Công tác kiểm tra, thanh tra

- Tổ chức các đoàn đi thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống dịch bệnh, công bố dịch, quản lý sử dụng vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng và tiêm chủng dịch vụ, công tác y tế trường học, kiểm dịch y tế, truyền thông.

- Thường xuyên tổ chức các đoàn kiểm tra, chỉ đạo, phòng, chống dịch bệnh, tập trung vào các dịch bệnh nguy hiểm và mới nổi hoặc bệnh lưu hành có số mắc, tử vong cao như Cúm A(H7N9), Cúm A(H5N1), Tay chân miệng, Sốt xuất huyết, Sởi, Đại ...

- Kiểm tra, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho các bệnh viện về phân tuyến điều trị, phân luồng khám bệnh, cách ly, triển khai các giải pháp phòng, chống lây nhiễm chéo trong bệnh viện.

- Phối hợp với ngành thú y và các đơn vị liên quan thành lập các đoàn công tác liên ngành, tăng cường kiểm tra công tác phòng, chống dịch tại các địa phương.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra và xử phạt theo Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 26/9/2020 của Chính phủ về việc Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế tại tất cả các địa phương.

9. Tổ chức thực hiện

9.1. Sở Y tế

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tăng cường các hoạt động phòng, chống dịch bệnh tại các cấp ở địa phương.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về việc cấp bổ sung kinh phí từ ngân sách địa phương và huy động nguồn kinh phí tài trợ khác để đảm bảo đầy đủ và kịp thời kinh phí hoạt động phòng, chống dịch.

- Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công bố dịch bệnh nhóm B và nhóm C; đề nghị Bộ Y tế công bố dịch bệnh thuộc nhóm A khi có đủ điều kiện công bố dịch theo quy định tại Quyết định số 02/2016/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh ngay từ đầu năm và thực hiện các hoạt động giám sát trọng điểm

bệnh truyền nhiễm.

- Phối hợp với Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe Trung ương, cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh và Trung ương tăng cường công tác truyền thông nguy cơ, giáo dục sức khỏe, phổ biến kiến thức về các biện pháp phòng bệnh, giáo dục vệ sinh, chú trọng những nơi có nguy cơ cao, nơi tập trung đông người (trường học, khu công nghiệp ...).

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng với các ban, ngành, đoàn thể chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố, bệnh viện trên địa bàn tỉnh triển khai các hoạt động giám sát trọng điểm.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Kiểm tra, đánh giá hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh tại địa phương, đơn vị.

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống dịch bệnh, tiêm chủng (thông tin báo cáo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm, giám sát phòng, chống dịch, công bố dịch bệnh, Tiêm chủng mở rộng, Tiêm chủng phòng Covid-19, tiêm chủng dịch vụ....).

9.2. Đề nghị các Sở, ngành:

9.2.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế trong việc thông tin, báo cáo tình hình bệnh dại trên đàn chó, tình hình bệnh cúm trên đàn gia súc, gia cầm; quản lý giết mổ gia súc, gia cầm; triển khai nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

9.2.2. Sở Tài chính: Bố kinh phí kịp thời phục vụ công tác phòng, chống dịch tùy theo tình hình thực tế diễn biến dịch trên địa bàn tỉnh.

9.2.3. Sở Xây dựng: Phối hợp với ngành Y tế đảm bảo vệ sinh môi trường nhất là các chậu hoa kiềng nơi công cộng, các công trình tồn đọng nước tạo điều kiện cho muỗi, lăng quăng phát triển; cung cấp nước sạch và thoát nước đô thị.

9.2.4. Sở Công thương: Phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục quản lý thị trường và các đơn vị có liên quan, tổ chức kiểm tra, giám sát việc đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại, khuyến mại cho các thương nhân; điều tiết việc lưu thông hàng hóa, đảm bảo cân đối cung cầu các mặt hàng thiết yếu, bảo đảm an toàn thực phẩm, ổn định thị trường khi xảy ra dịch bệnh.

9.2.5. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch: Phối hợp với ngành Y tế kiểm tra, xử lý môi trường, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong các đợt tổ chức lễ hội; tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống dịch thông qua các Pa-nô, áp phích, các hình thức sân khấu hóa, đưa thông điệp đến người dân.

9.2.6. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan truyền thông trong tỉnh thông tin tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch.

9.2.7. Sở Giao thông vận tải: Chỉ đạo các đơn vị vận tải hành khách, vận tải hàng hóa quản lý các phương tiện vận chuyển thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch.

9.2.8. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp tuyên truyền và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch trong trường học.

9.2.9. Các cơ quan, đơn vị tổ chức đoàn thể: Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân và tham gia phòng, chống dịch bệnh.

9.2.10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch trên địa bàn, chỉ đạo quyết liệt ngành Y tế và các ngành liên quan triển khai tốt các hoạt động về kiểm soát, phòng, chống các bệnh truyền nhiễm trên địa bàn phụ trách; kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh, phân công cụ thể nhiệm vụ cho các thành viên; đảm bảo kinh phí cho phòng, chống dịch bệnh, đẩy mạnh công tác truyền thông và quản lý bệnh nhân, xử lý nguồn bệnh tại cộng đồng.

- Thành lập các đoàn kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh tại địa phương.

- Huy động sự tham gia của các cấp ủy, chính quyền các cấp, các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội phối hợp với ngành Y tế triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Chỉ đạo và phối hợp với các tổ chức chính trị có liên quan tổ chức các hoạt động truyền thông trực tiếp đến từng hộ gia đình về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Triển khai công tác thanh tra, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, trong đó có các hoạt động liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm theo quy định tại Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 26/9/2020 của Chính phủ về việc Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế tại tất cả các địa phương.

9.3. Hoạt động của các đơn vị thuộc ngành Y tế

9.3.1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

- Tham mưu xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh của tỉnh và hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch, bệnh truyền nhiễm năm 2022.

- Giám sát chặt chẽ tình hình mắc dịch bệnh đến tận ấp, xã, phường, hộ gia đình, các yếu tố nguy cơ, báo cáo kịp thời về Viện Pasteur Tp.HCM và Sở Y tế theo quy định.

- Triển khai hoạt động xử lý triệt để ổ dịch theo quy định của Bộ Y tế.
- Tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và thông điệp "5K + vaccine + thuốc + công nghệ thông tin + ý thức của người dân".
- Tổ chức tập huấn công tác giám sát, xử lý dịch, công tác truyền thông phòng, chống dịch bệnh cho đội ngũ thực hiện công tác truyền thông giáo dục sức khỏe.
- Phối hợp với các Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh triển khai các điểm giám sát trọng điểm theo kế hoạch được phê duyệt.
- Tăng cường công tác truyền thông nguy cơ, giáo dục sức khỏe, phổ biến kiến thức về các biện pháp phòng bệnh, giáo dục vệ sinh, chú trọng những nơi có nguy cơ cao, nơi tập trung đông người (trường học, khu công nghiệp ...).
- Xây dựng các tài liệu về truyền thông giáo dục sức khỏe theo quy định hiện hành.
- Kiện toàn các đội cơ động chống dịch, sẵn sàng hỗ trợ các địa phương khi cần thiết.

9.3.2. Bệnh viện đa khoa tỉnh và Bệnh viện Sản - Nhi

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thu dung, cấp cứu, cách ly và điều trị bệnh nhân, duy trì hoạt động thường xuyên của bệnh viện khi có dịch bệnh.
- Chuẩn bị đầy đủ thuốc, trang thiết bị hồi sức cấp cứu và các phương tiện cần thiết để sẵn sàng tiếp nhận, cấp cứu và điều trị bệnh nhân.
- Thực hiện kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện, phòng, chống lây nhiễm chéo trong bệnh viện.
- Chỉ đạo tuyển và hỗ trợ tuyển dưới về mặt chuyên môn, nhân lực, vật lực khi cần thiết; kiểm tra giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh của các cơ sở khám chữa bệnh trong phạm vi địa phương.
- Tập huấn phác đồ điều trị, xét nghiệm bệnh mới nổi, bệnh do vi rút Zika...
- Thông báo cho các đơn vị y tế dự phòng trong công tác thu thập thông tin, báo cáo trường hợp bệnh truyền nhiễm đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định.
- Phối hợp thực hiện thu thập mẫu bệnh phẩm, thu thập thông tin đánh giá nguy cơ trong việc triển khai giám sát trọng điểm.

9.3.3. Bệnh viện đa khoa khu vực, Bệnh viện Quân dân Y, Bệnh viện đa khoa Minh Tâm, Bệnh viện Y dược cổ truyền và Bệnh viện Đại học Trà Vinh

- Xây dựng kế hoạch thu dung, cách ly và điều trị bệnh nhân và duy trì hoạt động thường xuyên của bệnh viện khi có dịch bệnh.
- Chuẩn bị đầy đủ thuốc, trang thiết bị hồi sức cấp cứu và các phương tiện cần thiết để sẵn sàng tiếp nhận, cấp cứu và điều trị bệnh nhân.

- Tập huấn phác đồ cấp cứu, điều trị, hướng dẫn các Trạm Y tế xã và phòng khám tư nhân trên địa bàn.

- Báo cáo kịp thời cho Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố các trường hợp bệnh truyền nhiễm đầy đủ, chính xác theo quy định.

9.3.4. Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm

- Thực hiện công tác giáo dục, tuyên truyền phổ biến kiến thức về đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, nhất là trong các đợt trọng điểm về an toàn thực phẩm như: Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, Tết Trung thu, Tết Nguyên đán, lễ hội, du lịch....

- Phối hợp với Thanh tra Sở Y tế, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Quản lý thị trường và các cơ quan liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm trên toàn tỉnh, nhất là các chợ, thức ăn đường phố, các lò giết mổ; xử phạt nghiêm những cơ sở chế biến, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

9.3.5. Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố

- Lập kế hoạch phòng, chống dịch bệnh năm 2022, tham mưu cho Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh cấp huyện tăng cường các hoạt động phòng, chống dịch bệnh tại địa phương.

- Xây dựng kế hoạch thu dung, cách ly và điều trị bệnh nhân và duy trì hoạt động thường xuyên của đơn vị khi có dịch bệnh.

- Giám sát chặt chẽ phát hiện sớm trường hợp mắc bệnh đầu tiên tại hộ gia đình, ấp, xã, phường, để khoanh vùng và xử lý kịp thời.

- Triển khai hoạt động xử lý triệt để ổ dịch theo đúng Hướng dẫn giám sát và phòng, chống dịch bệnh của Bộ Y tế.

- Tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh dịch.

9.3.6. Trạm Y tế xã, phường, thị trấn

- Lập kế hoạch phòng, chống dịch bệnh năm 2022, tham mưu với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn bảo đảm kinh phí cho công tác phòng, chống dịch bệnh của địa phương; huy động các ban, ngành, đoàn thể, tổ trưởng vận động người dân đưa trẻ đi tiêm chủng và tham gia tích cực công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Giám sát chặt chẽ, phát hiện sớm trường hợp nghi mắc bệnh tại hộ gia, từng ấp, để khoanh vùng và xử lý kịp thời, triệt để ổ dịch, không để lây lan; cấp cứu ban đầu và điều trị bệnh nhân khi mắc bệnh dịch, giám sát các trường hợp điều trị tại nhà.

- Thực hiện tuyên truyền trên hệ thống truyền thông cơ sở, tổ chức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, huy động cộng đồng trong các hoạt động tiêm chủng phòng bệnh.

- Thực hiện tiêm chủng mở rộng, rà soát đối tượng tiêm chủng, thường xuyên tổ chức tiêm vét đảm bảo tỷ lệ tiêm chủng đạt tỷ lệ $\geq 95\%$ cho trẻ em < 1 tuổi, giám sát và xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng.

- Báo cáo kịp thời cho Trung tâm Y tế huyện các trường hợp bệnh truyền nhiễm theo quy định.

10. Tổng kết, báo cáo

- Các tuyến đảm bảo thực hiện báo cáo đúng theo quy định tại Thông tư 54/2015/TT-BYT của Bộ Y tế;

- Báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

11. Ngân sách bảo đảm

- **Kinh phí thực hiện: 1.000.000.000 đồng.** *Bằng chữ: Một tỷ đồng (Có phụ lục dự toán chi tiết đính kèm)*

- **Nguồn vốn:** Kinh phí sự nghiệp (*Nguồn kinh phí được giao theo Quyết định số 1243/QĐ-SYT ngày 28/12/2021 của Giám đốc Sở Y tế về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công năm 2022*).

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Các Sở, Ban Ngành tỉnh;
- Giám đốc, Các PGĐ Sở Y tế;
- Các Phòng CM Sở Y tế;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;
- TTYT huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NVY.

GIÁM ĐỐC

Kiên Sóc Kha